

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST

Ngày: 04-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Chung

2. Ông Phạm Công Gia

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Bằng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn P, sinh năm 1984 tại ĐN. Nơi cư trú: Ấp DD 2, xã TT, huyện ĐQ, tỉnh ĐN. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1945; vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/2004, Lê Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 21/7/2006, Lê Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Tân P từ ngày 06/02/2021 đến nay.

- Bị hại: Ông **Phạm Văn H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp BT, xã PV, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

(Có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn P là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Buổi tối ngày 05/02/2021, sau khi sử dụng ma túy xong, P đi bộ ra ngồi giữa đường nhựa (tỉnh lộ 774B) thuộc Ấp 1, xã TC, huyện TP, tỉnh ĐN. Đến khoảng 02 giờ 30 Pt, ngày 06/02/2021, khi đang ngồi giữa đường thì P thấy 01 chiếc xe ô tô hiệu Toyota Vios màu trắng, biển số 51F-495.26 do anh Phạm Văn H điều khiển lưu thông theo hướng từ xã PĐ đi ra Quốc lộ 20. Lúc này anh H nhìn thấy P ngồi giữa đường nên đã bấm còi để xin đường, do bức tức về việc anh H bấm còi xe nên P đã dùng 02 cục đá kích thước 4 x 6,5cm ném thẳng vào kính chắn gió và bên hông trái xe ô tô biển số 51F-495.26 của anh H, làm hư hỏng các bộ phận gồm: kính chắn gió phía trước và phần vỏ xe có vị trí gần kính chiếu hậu bên trái, kích thước 10 x 40cm. Sau khi gây ra sự việc, P đã đến công an xã TC để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hậu quả: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL.HĐĐGTS ngày 08/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân P kết luận: “Kính chắn gió phía trước xe ô tô hiệu Toyota Vios, đã qua sử dụng có trị giá 6.500.000 đồng. Chi phí phục hồi phần vỏ xe ô tô Toyota Vios, vị trí gần kính chiếu hậu bên trái, kích thước 10x40cm, trị giá 3.900.000 đồng.” Tổng trị giá tài sản thiệt hại là: 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ: 03 cục đá kích thước 04x6,5cm, 01 con dao dài 40cm, cán bằng gỗ.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-HS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Lê Văn P về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề xuất mức án đối với bị cáo Lê Văn P từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.400.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 03 cục đá kích thước 04 x 6,5cm; 01 con dao dài 40cm, cán bằng gỗ; vì đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Buộc Lê Văn P phải bồi thường cho anh Phạm Văn H số tiền 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm ngàn đồng).

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo cơ hội sửa đổi bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận: Khoảng 02 giờ 30 Pt ngày 06/02/2021, tại ấp 1, xã TC, huyện TP, tỉnh ĐN, sau khi đã sử dụng ma túy, Lê Văn P ra ngồi giữa đường nhựa (tỉnh lộ 774B) chơi, do bức tức về việc anh Phạm Văn H bấm còi xe xin đường nên Lê Văn P đã dùng 02 cục đá kích thước 04 x 6,5cm ném vào phần kính chắn gió phía trước và bên trái hông xe ô tô hiệu Toyota Vios biển số 51F-495.26 của anh Phạm Văn H, gây thiệt hại về tài sản trị giá 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm ngàn đồng).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 60/CT-VKS-HS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân P, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú, quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Lê Văn P phải bồi thường cho anh Phạm Văn H 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm ngàn đồng).

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo P tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là

phạt tiền đối với bị cáo P.

Về xử lý vật chứng: 03 cục đá kích thước 04 x 6,5cm; 01 con dao dài 40cm, cán bằng gỗ là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn P 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2021.

- Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự. Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c, e, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Văn P bồi thường cho anh Phạm Văn H số tiền 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm ngàn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) cục đá kích thước 04 x 6,5cm; 01 (một) con dao dài 40cm (Thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng 22-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân P).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 520.000 đồng (Năm trăm hai mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 720.000 đồng (Bảy trăm hai mươi ngàn đồng).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thịnh